

Hóc Môn, ngày 09 tháng 12 năm 2021

Số: 701/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:*
Bà Hồ Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1167/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Mạnh Đăng Q, sinh năm 1985

Địa chỉ: Chung cư TT, phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh năm 1985

Địa chỉ: XX ấp Tân Thới 3, xã TH, huyện HM, Tp.HCM.

Nơi ở: YY đường SH, Quốc lộ 22, ấp Tân Thới 2, xã TH, huyện HM, TP.HCM.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Quan hệ vợ chồng: ông Lê Mạnh Đăng Q và bà Nguyễn Thị Quỳnh T thuận tình ly hôn.

2.2. Con chung: 01 con chung là trẻ Lê Quỳnh T, sinh ngày 07/9/2015.

- Giao con chung là trẻ Lê Quỳnh T cho bà Nguyễn Thị Quỳnh T trực tiếp nuôi dưỡng.

- Ông Lê Mạnh Đăng Q có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 4.000.000 (Bốn triệu) đồng. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi trẻ T tròn 18 tuổi.

Vì lợi ích con chung, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Khi cần thiết một hoặc cả hai bên có thể yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không có.

4. Về án phí:

- Án phí HNGĐ sơ thẩm: Ông Lê Mạnh Đăng Q tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Q đã nộp theo biên lai số AA/2019/0076639 ngày 03/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn. Ông Q đã nộp đủ án phí HNGĐ sơ thẩm.

- Án phí đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Mạnh Đăng Q phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí đối với khoản tiền cấp dưỡng, thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Hóc Môn;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- UBND phường 12, Quận 11, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh

